

Số: 20 /TM-TTYT
V/v cung cấp báo giá 19 trang thiết bị,
vật tư tiêu hao

Cao Lộc, ngày 14 tháng 02 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc đang chuẩn bị thực hiện mua sắm 19 trang thiết bị, vật tư tiêu hao. Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc kính mời các đơn vị có đủ năng lực thực hiện cung cấp hàng hoá gửi bản báo giá để đơn vị tham khảo xây dựng dự toán và kế hoạch mua sắm.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế huyện Cao Lộc. Địa chỉ Khối 6, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Lương Thị Trang, Phó trưởng khoa Dược-TTB-VTYT.

Điện thoại: 02053.861.862 -0857.457.909

Email: lttrangduoc@gmail.com

3. Việc nộp báo giá có thể thực hiện theo hình thức gửi trực tiếp, qua đường bưu điện, thư điện tử (Email: lttrangduoc@gmail.com) hoặc bằng Fax. (Gửi kèm mẫu phụ lục báo giá).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 14 tháng 02 năm 2025 đến trước 08 giờ ngày 24 tháng 02 năm 2025.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 24 tháng 02 năm 2025.

Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục đề nghị báo giá: (Chi tiết tại yêu cầu báo giá kèm theo).

2. Địa điểm vận chuyển, cung cấp: Trung tâm y tế huyện Cao Lộc; Địa chỉ Khối 6, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Yêu cầu về bảo quản: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Thời gian dự kiến giao hàng: Khi nhận được dự trữ của bên mua.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng, hình thức thanh toán: chuyển khoản.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Trân trọng kính mời các quý công ty./.

Nơi nhận:

- Website đơn vị;
- Ban lãnh đạo;
- Phòng TC-KT;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Lương

YÊU CẦU CHÀO GIÁ

(Kèm theo thư mời chào giá số **20**/TM-TTYT ngày 14/02/2025 của Trung tâm Y tế Cao Lộc)

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, các tính năng liên quan	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tiêu chuẩn chất lượng	Số lượng
1	Acid Citric (rửa máy) hoặc tương đương	Công thức hóa học: C6H8O7.H2O - Trạng thái vật lý: dạng rắn. - Màu sắc: màu trắng. - Mùi đặc trưng: không mùi.	Kg	Bao 25kg	TCCS	500
2	Băng cuộn y tế nhỏ hoặc tương đương	100% cotton; mật độ sợi 19-20 sợi/inch; trọng lượng 25-30 gram/m ² ; tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố. Tốc độ hút nước ≤ 5 giây, Độ PH trung tính, sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO gas.	Cuộn	Cuộn 5m x 2,5cm	ISO 13485:2016	1.000
3	Băng cuộn y tế to hoặc tương đương	100% cotton; mật độ sợi 19-20 sợi/inch; trọng lượng 25-30 gram/m ² ; tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố. Tốc độ hút nước ≤ 5 giây, Độ PH trung tính, sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO gas.	Cuộn	Cuộn 5m x 10cm	ISO 13485:2016	2.000
4	Băng dính lụa hoặc tương đương	Băng vải lụa silk, màu trắng. Bờ răng cưa hai bên giúp xé dễ dàng, Keo: Oxyd kẽm không dùng dung môi. Lõi: cuộn nhựa PP. Kích thước : 2,5cm x 5m. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Cuộn	Cuộn 2,5cm x 5m	ISO 13485:2016	1.000
5	Băng dính lụa hoặc tương đương	Băng vải lụa silk, màu trắng. Bờ răng cưa hai bên giúp xé dễ dàng, Keo: Oxyd kẽm không dùng dung môi. Lõi: cuộn nhựa PP. Kích thước : 5cm x 5m. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Cuộn	Cuộn 5cm x 5m	ISO 13485:2016	500
6	Bơm tiêm nhựa 3ml hoặc tương đương	- Xy lanh dung tích 3ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	Hộp 100 cái; 3ml	CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135:2014, CE (có chứng nhận bên thứ 3), ISO 14001:2015, EN ISO 13485	24.000
7	Bơm tiêm nhựa 5ml hoặc tương đương	- Xy lanh dung tích 5ml, được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Có thang chia dung tích hút tối đa đến 6ml - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Cái	Hộp 100 cái; 5ml	CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135:2014, CE (có chứng nhận bên thứ 3), ISO	50.000

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, các tính năng liên quan	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tiêu chuẩn chất lượng	Số lượng
		Xuất xứ: Việt Nam			14001:2015, EN ISO 13485	
8	Bông thấm nước hoặc tương đương	Sản xuất từ 100% bông xơ thiên nhiên, màu trắng, mềm và không mùi, dễ hút ẩm, khó tan trong nước.	Kg	Túi 1 kg	ISO 9001:2008	250
9	Cồn 70 độ hoặc tương đương	70% Ethanol	Chai	Chai 500ml	ISO 13485:2016	600
10	Dầu sả hoặc tương đương	Hàm lượng Citronellal (6-octenal,3,7-dimethyl) đạt 24,96%, có màu hơi vàng, mùi thơm đặc trưng.	Lít	Can 30 lít	TCCS	450
11	Dây máy hút hoặc tương đương	Được sản xuất từ nhựa PVC y tế, dây mềm, có chiều dài ≥ 1.500 mm, Được tiệt trùng bằng khí E.O. Các số từ số 6,8,10,12,14,16	Dây	Túi 01 cái	ISO 13485:2016	20
12	Dây truyền dịch hoặc tương đương	Chiều dài dây ≥ 155 cm làm bằng nhựa PVC. Dung tích buồng nhỏ giọt ≥ 6 ml có màng lọc dịch kích thước 15 micromet. Có bầu cao su tiếp thuốc. Dây truyền dịch kèm kim thường 23Gx1". Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay.	Bộ	Bộ	ISO 13485:2016	4.000
13	Đèn cực tím hoặc tương đương	Bóng dài 60cm, nguồn điện : 220V	Cái	Cái	ISO 13485:2012; ISO 9001-2008	5
14	Dung dịch Lugol hoặc tương đương	Dung dịch Lugol 3%	Chai	Chai 500 ml	TCCS	5
15	Dung dịch Acid Acetic hoặc tương đương	Không màu, mùi giấm. Chai 500ml	Chai	Chai 500 ml	TCCS	5
16	Gạc tiệt trùng hoặc tương đương	100% cotton; Độ PH: trung tính; Hàm lượng chất béo : không vượt quá 0,5%; Dư lượng khô: không vượt quá 0,5%; tiệt trùng bằng khí EO, Kích cỡ 10cm x10cm x 8 lớp	Gói	Gói	ISO 13485:2016	500
17	Găng sạch hoặc tương đương	Chiều dài tất cả các số 240mm \pm 5 mm, có phủ bột chống dính.	Đôi	Các số; 50 đôi/hộp	ISO 13485:2016	20.000
18	Mỡ KY hoặc tương đương	Bôi trơn nội soi dạ dày, nội soi đại tràng, nội soi thực tràng, bôi trơn âm đạo... đã tiệt trùng, không gây kích ứng da. Hòa tan được trong nước, dễ dàng làm sạch, không chứa tạp chất, không độc hại	Tuýp	Tuýp 82g	ISO 13485:2016	400
19	Muối hoàn nguyên chạy thận nhân tạo hoặc tương đương	Muối tinh dạng viên tinh khiết lớn hơn 99%	Kg	Bao 25kg	TCCS	700
Cộng: 19 khoản						

Phụ lục: BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Kính gửi:

Tên đơn vị báo giá:

Địa chỉ:.....

Điện thoại:Fax , Email.....

Sau khi nghiên cứu kỹ nhu cầu của Bệnh viện. Công ty chúng tôi xin trân trọng gửi tới Quý Bệnh viện báo giá như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model Hãng, nước sản xuất	Mã HS	Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ /Năm sản xuất	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan(VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)
1													
	Cộng:												

- Xuất xứ hàng hóa: Cam kết hàng mới 100%
- Chất lượng hàng hóa: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.....
- Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển đến kho của quý bệnh viện
- Thời gian giao hàng.....sau khi ký hợp đồng
- Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày.....
- Thông tin liên hệ (nếu có.)

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)